

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 03 năm 2014

NGHỊ QUYẾT

Phiên họp Hội đồng quản trị ngày 12 tháng 03 năm 2014

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần KASATI đã được Đại hội đồng cổ đông ngày 26/04/2012 thông qua;
- Căn cứ Biên bản phiên họp Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần KASATI ngày 12 tháng 03 năm 2014;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua báo cáo thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2013 như sau:

| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | KH 2013 | TH 2013 | TH/KH 2013 |
|----|----------------------|-----------|---------|---------|------------|
| 1 | Doanh thu | Triệu VND | 70,000 | 71,762 | 102.52% |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | Triệu VND | 5,300 | 3,123 | 58.92% |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | Triệu VND | 3,975 | 2,558 | 64.36% |
| 4 | Cổ tức | % | 10% | 8% | 80.00% |
| 5 | Quỹ lương | Triệu VND | 14,000 | 13,875 | 99.10% |
| 6 | Đơn giá tiền lương | (*) | 825 | 816 | 98.94% |
| 7 | Đầu tư TSCĐ | Triệu VND | 1,647 | 119 | 7% |

(*): ĐVT của đơn giá tiền lương: VND/1.000 lợi nhuận trước thuế chưa bao gồm chi phí lương, bảo hiểm các loại và kinh phí công đoàn.

Điều 2: Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2013 như sau:

ĐVT: Đồng Việt Nam

| TT | Chỉ tiêu | Kế hoạch 2013 | Thực hiện 2013 | Tỷ lệ | Ghi chú |
|-----|--|---------------|----------------|-------|-------------------|
| I | Lợi nhuận trước thuế | 5,300,000,000 | 3,122,512,370 | | |
| II | Lợi nhuận sau thuế | 3,975,000,000 | 2,558,356,118 | 64% | Kế hoạch |
| III | Thù lao HĐQT và BKS | 480,000,000 | 279,000,000 | 58% | Kế hoạch |
| | - Đã hạch toán vào chi phí trong kỳ | - | 279,000,000 | | |
| | - Không hạch toán vào chi phí trong kỳ | 480,000,000 | - | | |
| IV | Lợi nhuận còn lại sau khi trừ thù lao | 3,495,000,000 | 2,558,356,118 | | |
| | - Quỹ dự phòng tài chính | 174,750,000 | 127,917,806 | 5.00% | Lợi nhuận còn lại |
| | - Quỹ đầu tư phát triển | - | - | | |
| | - Quỹ khen thưởng | - | - | | |
| | - Quỹ phúc lợi | 279,600,000 | 212,741,707 | 8.32% | Lợi nhuận còn lại |

| | | | | | |
|-----|--|----------------------|----------------------|--------------|--|
| V | Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối các quỹ | 3,040,650,000 | 2,217,696,605 | 7.40% | Vốn góp |
| | Vốn góp đến thời điểm 31/12/2013 | 29,960,100,000 | 29,960,100,000 | | |
| | Tỷ lệ lợi nhuận còn lại trên vốn góp | 10.15% | 7.40% | | |
| VI | Cổ tức phân phối 2013 dự kiến, trong đó: | 2,996,010,000 | 2,396,808,000 | 8.00% | Vốn góp |
| | - Cổ tức phân phối từ lợi nhuận hoạt động 2013 | 2,996,010,000 | 2,192,693,642 | 7.32% | Vốn góp |
| | - Cổ tức phân phối từ lợi nhuận giữ lại 2012 | - | 204,114,358 | 0.68% | Vốn góp |
| VII | Lợi nhuận giữ lại | 44,640,000 | 25,002,963 | | Lãi do đánh giá lại ngoại tệ phải thu, không được chia |

Điều 3: Thông qua kế hoạch SXKD năm 2014 như sau:

| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | KH 2014 | TH 2013 | 2014 /2013 |
|----|--|-----------|---------|---------|------------|
| 1 | Doanh thu | Triệu VNĐ | 73,000 | 71,762 | 102% |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | Triệu VNĐ | 4,622 | 3,123 | 148% |
| 3 | Cổ tức | % | 10.00% | 8.00% | 125% |
| 4 | Quỹ lương | Triệu VNĐ | 13,800 | 13,875 | 99% |
| 5 | Đơn giá tiền lương | (*) | 749 | 816 | 92% |
| 6 | Đầu tư tài sản cố định: Đầu tư 01 xe tô 07 chỗ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 | Triệu VNĐ | 1,200 | 119 | N/A |

(*): ĐVT của đơn giá tiền lương: VNĐ/1.000 lợi nhuận trước thuế chưa bao gồm chi phí lương, bảo hiểm các loại và kinh phí công đoàn.

Điều 4: Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2014 như sau:

ĐVT: Đồng Việt Nam

| TT | Chỉ tiêu | Kế hoạch 2014 | Tỷ lệ | Ghi chú |
|-----|--|----------------------|-------|--|
| I | Lợi nhuận trước thuế | 4,622,429,000 | | |
| II | Lợi nhuận sau thuế | 3,466,821,750 | | |
| III | Thù lao HĐQT và BKS | 480,000,000 | | 1 tháng lương bình quân tối thiểu Hạch toán trực tiếp vào chi phí 2014 |
| IV | Lợi nhuận còn lại sau khi trừ thù lao | 3,466,821,750 | | |
| | - Quỹ dự phòng tài chính | 173,341,088 | 5% | Lợi nhuận còn lại |
| | - Quỹ đầu tư phát triển | - | - | Lợi nhuận còn lại |
| | - Quỹ phúc lợi | 277,345,740 | 8% | Lợi nhuận còn lại |
| V | Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối các quỹ | 3,016,134,923 | | |
| | Vốn góp đến thời điểm | 29,960,100,000 | | |

| | | | | |
|-----|--------------------------------------|---------------|-------|---------|
| | 31/12/2013 | | | |
| | Tỷ lệ lợi nhuận còn lại trên vốn góp | 10.07% | | |
| VI | Cổ tức phân phối 2014 dự kiến | 2,996,010,000 | 10% | Vốn góp |
| VII | Lợi nhuận giữ lại | 20,124,923 | 0.07% | Vốn góp |

Điều 5: Thông qua báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2013 và báo cáo thẩm định của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý sử dụng vốn của Công ty năm 2013.

Điều 6: Thông qua việc trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2011-2015 như sau:

6.1 Thông qua việc bà Lương Ngọc Hương thôi không tham gia vào HĐQT và thôi giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty từ ngày 01/04/2014 (đến tuổi nghỉ hưu).

6.2 Thông qua việc bầu cử bổ sung 01 thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2011-2015.

Điều 7: Thông qua tờ trình về việc sửa đổi và bổ sung điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP KASATI theo dự thảo Công ty báo cáo đính kèm.

Điều 8: Thông qua việc miễn nhiệm và bổ nhiệm Tổng Giám Đốc điều hành Công ty Cổ phần KASATI như sau:

8.1 Miễn nhiệm chức danh Tổng Giám Đốc (TGD) điều hành Công ty CP KASATI của bà Lương Ngọc Hương từ ngày 31/03/2014 (đến tuổi nghỉ hưu).

8.2 Bổ nhiệm ông Lê Minh Trí, thành viên HĐQT, Phó TGD phụ trách chiến lược phát triển của Công ty CP KASATI làm Tổng Giám Đốc điều hành Công ty CP KASATI từ ngày 31/03/2014.

Điều 9: Thông qua việc miễn nhiệm và bổ nhiệm thành viên đại diện vốn của Công ty CP KASATI tại Công ty Cổ phần Dịch vụ năng lượng KASATI (KASATI ESCO) như sau:

9.1 Miễn nhiệm chức danh thành viên đại diện vốn của bà Lương Ngọc Hương, cán bộ đại diện vốn của công ty CP KASATI tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Năng lượng KASATI (KASATI ESCO) từ ngày 01/04/2014.

9.2 Bổ nhiệm ông Lê Phước Hiền, thành viên HĐQT, phó TGD phụ trách kinh doanh của Công ty CP KASATI làm cán bộ đại diện vốn của công ty CP KASATI thay thế bà Lương Ngọc Hương, trực tiếp quản lý 1/2 phần vốn góp của Công ty CP KASATI tại Công ty CP KASATI ESCO từ ngày 01/04/2014.

Điều 10: Thông qua nội dung Đại hội cổ đông thường niên năm 2014 của Công ty CP KASATI như sau:

- Thời gian dự kiến: Từ 8h30 đến 12h, thứ hai, ngày 31/03/2014
- Địa điểm: Hội trường Công ty CP KASATI
- Nội dung chương trình đại hội:
 - Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư 2013 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư 2014.
 - Phương án phân phối lợi nhuận 2013 và kế hoạch phân phối lợi nhuận 2014.
 - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị 2013.

- Báo cáo thẩm định của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý sử dụng vốn của Công ty năm 2013.
- Tờ trình lựa chọn Công ty Kiểm toán báo cáo tài chính.
- Tờ trình Thù lao HĐQT, BKS và trích thưởng theo hiệu quả kinh doanh.
- Tờ trình miễn nhiệm và bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2011-2015.
- Tờ trình phê chuẩn việc HĐQT bổ nhiệm TGD điều hành.
- Tờ trình phê chuẩn Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám Đốc.
- Tờ trình sửa đổi và bổ sung điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty.

Điều 11: Điều khoản thi hành:

- Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
- Các Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần KASATI chịu trách nhiệm thi hành nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như điều 11;
- Ban kiểm soát;
- Lưu .

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lương Ngọc Hương

